

Số:170/KH - THPNB

Uông Bí, ngày 25 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

Căn cứ Công văn số 2425/SGDDĐT-GDTH ngày 30/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh V/v “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 – 2022”;

Căn cứ Hướng dẫn số 966/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí V/v “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 – 2022”;

Căn cứ vào chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương,

Trường Tiểu học Phương Nam B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022, cụ thể như sau:

A. VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2020 - 2021

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số học nhóm (lớp): Đầu năm: 15 lớp; cuối năm: 15 lớp;
- Số học sinh: Đầu năm: 542 HS; cuối năm: 545 HS;
- Lý do tăng: 03 học sinh chuyển đến

2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục

a) Kết quả học tập:

Môn	Tổng HS	Kết quả học tập		
		Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
T.Việt	545	243	293	9
Toán	545	299	239	7
Tiếng Anh	545	232	313	0
Đạo đức	545	268	277	0
TNXH	351	174	177	0
Khoa học	194	96	97	01
LS+DL	194	107	86	01
Âm nhạc	447	176	271	0
Mỹ thuật	447	154	293	0
Thủ công	253	87	166	0
Kỹ thuật	194	80	114	0
Thể dục	447	181	266	0

b) Năng lực:

Tên năng lực	Tổng HS	Năng lực		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Tự phục vụ, tự quản	447	238	208	01
Hợp tác	447	249	198	0
Tự học, giải quyết vấn đề	447	202	245	0

c) Phẩm chất:

Tên phẩm chất	Tổng HS	Phẩm chất		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Chăm học, chăm làm	447	217	229	01
Tự tin, trách nhiệm	447	238	209	0
Trung thực, kỉ luật	447	283	164	0
Đoàn kết, yêu thương	447	290	157	0

- Hoàn thành chương trình lớp học: 540/545 em = 99,1%
- Chưa HTCT lớp học: 05 em = 0,9%
- HTCT cấp tiểu học: 90/90 em = 100%
- Khen thưởng cấp trường: 325/545 học sinh = 59,6%
- Khen lớp Xuất sắc: 1A, 1C, 2A, 3B, 4B, 5A, 5C.

*** Kết quả dự thi cấp thành phố:**

- Giải TDTT cấp thành phố: Giải Khuyến khích bóng đá nhi đồng.
- Thi tài năng Robot: Đạt giải Ba.

3. Chất lượng đội ngũ

- Kết quả đánh giá, xếp loại CBQL và giáo viên theo Chuẩn, đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ (số lượng, tỷ lệ):

- Xếp loại theo Chuẩn: 23 đ/c
- + Loại Tốt: 13 đ/c/23 đ/c = 56,5%
- + Loại khá: 10 đ/c/23 đ/c = 43,5%
- Xếp loại theo đánh giá viên chức cuối năm: 25 đ/c/25 đ/c được đánh giá
- + Xuất sắc: 07 đ/c/25 đ/c = 28%
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18 đ/c/25 đ/c = 72%
- + Hoàn thành: Không.
- + Không hoàn thành: Không.

- Kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên (số lượng, tỷ lệ):

- + Đối với giáo viên hoàn thành: 21 đ/c/21 đ/c = 100%
- + Đối với CBQL hoàn thành: 02 đ/c/02 đ/c = 100%.

4. Danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân):

- Tập thể:
 - + Bằng khen của UBND tỉnh
 - + Tập thể Lao động Tiên tiến
 - + Chi bộ đạt HTXS nhiệm vụ

- + Công đoàn đạt vững mạnh
 - + Liên đội đạt vững mạnh
- Xếp loại lớp:* Lớp xuất sắc 07 lớp
Lớp tiên tiến 08 lớp.

* Cá nhân:

- + 01 giáo viên đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh
- + 04 giáo viên đạt GV chủ nhiệm giỏi cấp thành phố
- + 01 giáo viên đạt GV tổng phụ trách giỏi cấp thành phố
- + 25 đồng chí đạt LĐTT
- + 04 đồng chí đạt CSTĐ cấp cơ sở
- + 03 đồng chí được tặng Giấy khen của UBND thành phố.

5. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Năm học 2020 - 2021, công tác giáo dục của nhà trường tiếp tục phát triển ổn định, các chỉ tiêu kế hoạch đạt kết quả cao: Quy mô trường, lớp học được giữ vững; hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học mức độ III; Tỷ lệ huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; không có học sinh bỏ học; năm học 2020-2021 nhà trường được cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 (quyết định số 1279/QĐ-SGDĐT ngày 25/8/2021) và được nhận trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 (quyết định số 1283/QĐ-SGDĐT ngày 25/8/2022)

b) Hạn chế

- Chất lượng giáo dục nhìn chung đã có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học (Do HS nhận thức quá chậm, không đạt được yêu cầu của lớp học).

- Về cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học được trang bị nhiều năm đã cũ, xuống cấp; việc mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học còn hạn chế do nguồn kinh phí hạn hẹp.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2021 - 2022

1. Thuận lợi

- Trường TH Phương Nam B nằm ở trung tâm phường Phương Nam, điều kiện dân sinh và trình độ dân trí của nhân dân đã được nâng cao so với những năm trước đây khi còn là xã. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và của các cấp quản lý; cùng với sự đồng thuận giúp đỡ của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh.

- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh. Nhà trường có đủ phòng học và bàn ghế cho 14 lớp học 2 buổi/ngày.

- Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát và thân thiện; đảm bảo an toàn cho CBGV và học sinh theo quy định.

- Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ chung của nhà trường.

2. Khó khăn

Năm học 2021–2022 nhà trường có 02 giáo viên nghỉ thai sản (nghỉ từ tháng 09/2021) nhà trường chủ động liên hệ, tìm giáo viên dạy thay giáo viên nghỉ thai sản, tìm nguồn nhưng rất khó.

- Biên chế giáo viên còn bất cập với yêu cầu vị trí việc làm, cụ thể hiện nay nhà trường còn thiếu giáo viên bộ môn thể dục.

- Cơ sở vật chất tuy đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy học xong một số hạng mục đã xuống cấp thường xuyên phải sửa chữa thay thế. Một số thiết bị dạy học và làm việc của CBGV đã cũ, và thiếu, như: Máy tính, máy chiếu.

- Đội ngũ giáo viên đa số là nữ đang trong độ tuổi sinh con và nuôi con nhỏ nhiều do đó ảnh hưởng tới việc bố trí, sắp xếp đội ngũ trong năm học.

- Nhiều giáo viên trẻ mới ra trường nhiệt tình nhưng kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, cách tổ chức quản lý học sinh còn hạn chế.

- Một số gia đình phụ huynh điều kiện kinh tế và hoàn cảnh gia đình còn khó khăn nên chưa quan tâm thường xuyên đến việc học tập của học sinh.

3. Tình hình đội ngũ

TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp					
25	18	07	0	25	11	02	21	02

4. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Khuyết tật	Ghi chú
1	03	104	51	0	0	01	02	KT/Trí tuệ
2	02	93	53	0	0	03	01	KT/Trí tuệ
3	03	123	60	0	01	02	02	KT/Trí tuệ
4	03	130	65	02	01	02	01	KT/Vận động
5	03	100	44	0	0	02	01	KT/nghe nói
Tổng số	14	550	274	02	02	10	07	

5. Tình hình cơ sở vật chất (Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV (Phụ lục 2)

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số

16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

2. Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch, phương án tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với môn Tin học và môn Tiếng Anh; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 từ năm học 2022-2023.

3. Nhà trường tiếp tục thực hiện rà soát, tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; dạy học trải nghiệm – Sử dụng phòng học Robot, phòng học tiếng anh... Khắc phục tình trạng sĩ số học sinh trên lớp vượt quá quy định,

4. Nhà trường chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Chủ động chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; phối hợp với các trường trong cụm, xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp, sẵn sàng cho tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “*tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập*” của ngành giáo dục.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Năm học 2021-2022, nhà trường thực hiện song song hai Chương trình: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Nhà trường thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của đơn vị, điều kiện thực tế của học sinh; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các đoàn thể thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường với các nội dung cụ thể sau:

1.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

*** Nhiệm vụ**

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 904/TB-PGDĐT ngày 26/8/2021 của Phòng GDĐT về việc đánh giá kết quả tổ chức tập

huân hè 2021. Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 và công văn số 2644/SGDĐT-GDPT ngày 17/9/2021 và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo mục tiêu vừa an toàn trong công tác phòng chống dịch, vừa hoàn thành chương trình và đảm bảo chất lượng dạy- học.

- Giáo viên phải nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh của lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy. Đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường tổ chức cho các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học và công văn số 904/TB-PGDĐT; công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; Các văn bản hướng dẫn của SGD, PGD căn cứ vào nội dung tại phụ lục 1,2 điều chỉnh nội dung dạy học đối với các khối lớp để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch các môn học phù hợp với điều kiện thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện đảm bảo khoa học, hiệu quả.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc rà soát để điều chỉnh, thay đổi các nội dung dạy học dựa trên mục tiêu bài học và phù hợp với đối tượng học sinh trong lớp đảm bảo hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo từ đó hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và đảm bảo các yêu cầu:

+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và thực hiện các nội dung giáo dục ngoại khóa theo đề án đã xây dựng và được phòng GD&ĐT phê duyệt; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học;

+ Đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học;

+ Chỉ đạo các tổ chuyên môn sắp xếp lại nội dung dạy học và cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực.

- CBGV tích cực tự học, tự bồi dưỡng, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, chủ điểm về các biện pháp dạy học tích cực, hiện đại trên các trang giáo dục trực tuyến để vận dụng trong giảng dạy.

1.1.2. Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

**. Nhiệm vụ*

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và theo các văn bản hướng dẫn đã được ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; đầu năm nhà trường rà soát, sắp xếp cơ sở vật chất, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nghiên cứu chương trình môn học, các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập và nội dung trong sách giáo khoa để xây dựng các chủ đề dạy học trên cơ sở tích hợp một số nội dung và yêu cầu cần đạt; ưu tiên tổ chức dạy học các nội dung hình thành kiến thức mới, các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; tăng thời lượng dạy và hoàn thành môn **tiếng Việt, Toán** theo công văn 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 (tăng cường 02 tiết TV, 01 tiết Toán/tuần vào tiết THKT, tiết BDKT).

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu dạy 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp không gây quá tải, áp lực đối với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

1.1.3. Thực hiện Chương trình GDPT 2006 từ lớp 3 đến lớp 5

**. Nhiệm vụ*

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp học sinh hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

- Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Nhà trường chủ động tham mưu các cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu; tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

**. Giải pháp thực hiện*

- Tổ chức rà soát lại nội dung chương trình, sách giáo khoa, mức độ cần đạt của từng khối lớp đối với các môn học bắt buộc để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Với lớp 3,4,5 tăng thời lượng và hoàn thành các môn **tiếng Việt, Toán** theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH (tăng cường 01 tiết TV, 01 tiết Toán/tuần vào tiết THKT, tiết BDKT).

- Trong quá trình triển khai thực hiện, với lớp 3,4,5 căn cứ vào nội dung tại Phụ lục 2 công văn số 3969/BGDĐT-GDTH để xây dựng kế hoạch các môn học phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

1.1.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

**. Nhiệm vụ*

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của học sinh, địa phương và nhà trường. Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT; Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo,... vào các môn học/hoạt động giáo dục (*thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2 thực hiện vào các tiết buổi 2*); thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh; Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục (*thực hiện lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1*

tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2, thực hiện lồng ghép vào các tiết buổi 2).

Tích cực tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn; lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa theo như hướng dẫn năm học 2019-2020.

**. Giải pháp thực hiện*

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành gắn với kiến thức đã học trong các tiết học buổi 2, tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu thực tế tại địa phương, tăng các tiết học ngoài lớp học (học trong vườn trường, qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn; lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa; xây dựng hệ thống các bài tập gắn với thực tiễn cuộc sống của HS để thay thế các bài tập trong SGK nếu không phù hợp. (PHT xây dựng kế hoạch kết hợp TPT Đội để tổ chức thực hiện).

- PHT và các tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép, tích hợp các nội dung dạy học sau:

+Thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2 thực hiện vào các tiết buổi 2;

+ Thực hiện giáo dục an toàn giao thông lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2, thực hiện lồng ghép vào các tiết buổi 2.

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 đảm bảo các điều kiện vệ sinh học đường; tuân thủ nghiêm túc yêu cầu 5K, đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển từ nhà đến trường và tại trường.

1.1.5. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học

**. Nhiệm vụ*

- Duy trì danh hiệu thư viện Tiên tiến; Rà soát và bố trí phòng thư viện, phòng đọc nhằm xây dựng và phát triển văn hóa đọc, thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh. Trang trí, sắp xếp thư viện thân thiện, sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện, lớp học, mượn sách về nhà.

- Phát huy hiệu quả của thư viện ngoài trời để nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; mở rộng diện tích góc đọc tại các lớp để học sinh có thói quen đọc sách và thích đọc sách.

**. Giải pháp thực hiện*

- Giao cho đồng chí phụ trách thư viện cùng với PHT xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động thư viện, thành lập tổ công tác thư viện, phân công nhiệm vụ cho nhân viên thư viện và các thành viên của tổ công tác thư viện phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác thư viện. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin bạn đọc

tại thư viện để hình thành thói quen đọc sách cho giáo viên, học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; duy trì lịch đọc sách cho HS, giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ủng hộ học sinh khó khăn.

- Năm học 2021-2022 nhà trường tổ chức Ngày hội văn hóa đọc (dự kiến tổ chức vào tháng 4/2022).

- Phân khai nguồn ngân sách được cấp, dành 3% chi khác để đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện.

1.1.6. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

***. Nhiệm vụ**

Tổ chức thực hiện việc rà soát, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022 - 2023 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định. Kịp thời cung ứng đủ sách giáo khoa cho học sinh và tổ chức tập huấn giáo viên sử dụng sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

***. Giải pháp thực hiện**

Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo;

Ngay từ đầu năm học GVCN phối hợp với phụ huynh với nhà trường thực hiện rà soát, kiểm tra đảm bảo 100% tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

1.1.7. Tham mưu biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

***. Nhiệm vụ**

Nhà trường tiếp tục tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán tham gia góp ý xây dựng nội dung tài liệu, đồng thời bố trí giáo viên thực hiện các tiết dạy thử nghiệm theo phân công, đảm bảo tài liệu khi triển khai đã qua thực tiễn cơ sở.

***. Giải pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng).

- Khi xây dựng kế hoạch, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

1.1.8. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức theo nhu cầu, sở thích của học sinh

***. Nhiệm vụ**

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ

học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...).

**. Giải pháp thực hiện*

Học sinh có nhu cầu và tự nguyện đăng ký tham gia các hoạt động sau giờ học chính khóa, nhà trường tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2. Chủ động, sẵn sàng thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19 để thực hiện Chương trình giáo dục

- Thực hiện Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 và công văn số 2644/SGDĐT-GDPT ngày 17/9/2021 và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo mục tiêu vừa an toàn trong công tác phòng chống dịch, vừa hoàn thành chương trình và đảm bảo chất lượng dạy- học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động khởi động được ngay việc dạy học qua Internet và trên truyền hình (chủ đạo là dạy học trực tuyến) cùng các hình thức dạy học khác đã được Sở GDĐT, Phòng GDĐT hướng dẫn chi tiết, đầy đủ từ năm học 2019-2020; năm học 2020-2021 nếu dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đến mức học sinh phải tạm thời nghỉ học ở trường để đảm bảo “*Học sinh tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học tập*” cho tất cả các đối tượng học sinh. Cụ thể như sau:

1.2.1. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2

**. Nhiệm vụ*

- Căn cứ vào Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo mục tiêu vừa an toàn trong công tác phòng chống dịch, vừa hoàn thành chương trình và đảm bảo chất lượng dạy- học.

- Chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức dạy học trực tuyến. Khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về gia đình học sinh để tham mưu chính quyền địa phương, nhà trường, các Đoàn thể để có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không có phương tiện, điều kiện để các em tham gia học trực tuyến trong thời gian ở nhà; sẵn sàng có kế hoạch, nội dung chương trình dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

- Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng

dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần. Ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng trên kênh VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email,...

- Nhà trường phối kết hợp với các trường trong nhóm, cụm trường để xây dựng video bài giảng theo hướng dẫn tại Công văn số 936/PGDĐT ngày 06/9/2021 của Phòng GDĐT về việc V/v xây dựng video bài giảng hỗ trợ học sinh học tập khi phải dừng đến trường.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh tham khảo kho học liệu bài giảng điện tử do Sở GDĐT chỉ đạo xây dựng để phối hợp cùng giáo viên hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

1.2.2. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

**. Nhiệm vụ*

- Căn cứ vào Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo mục tiêu vừa an toàn trong công tác phòng chống dịch, vừa hoàn thành chương trình và đảm bảo chất lượng dạy- học.

- Tham khảo sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có, kho học liệu điện tử do Sở GDĐT chỉ đạo xây dựng hoặc đơn vị tổ chức xây dựng để sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp.

**. Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp học sinh hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập để tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

- Để tạo điều kiện hỗ trợ cho học sinh có thêm tài liệu tự học, nhất là khi phải tạm dừng học tập ở trường để phòng chống dịch bệnh Covid-19, nhà trường phối kết hợp với các trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường để xây dựng video bài giảng theo hướng dẫn tại Công văn số 936/PGDDĐT ngày 06/9/2021 của Phòng GDĐT về việc V/v xây dựng video bài giảng hỗ trợ học sinh học tập.

1.3. Đổi mới công tác quản lý

1.3.1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học

**. Nhiệm vụ*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định.

**. Giải pháp thực hiện*

Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Hướng dẫn số 1233/HD-SGDĐT ngày 23/5/2019 về Hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ sổ sách; Công văn số 985/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2020 về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

1.3.2. Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học theo các quy định của Bộ GDĐT, các văn bản hiện hành của Sở GDĐT, phòng GDĐT về hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các đơn vị trên địa bàn Thành phố năm học 2020-2021.

1.3.3. Triển khai nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

1.3.4. Tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; Thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư

điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời; Ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm SMAS) trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của ngành (phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm PMIS,...)

1.3.5. Công tác kiểm tra: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022. Thông qua kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất nhằm giám sát, đánh giá việc thực hiện kỉ cương, nề nếp công tác, chất lượng dạy học của các tổ chuyên môn. Việc kiểm tra trong năm học tập trung vào các nhiệm vụ: **Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đầu năm học; Kiểm tra theo từng nội dung chuyên đề: Công tác quản lý của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng; thực hiện nhiệm vụ dạy học; thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh...; Kiểm tra vệ sinh trường học, An toàn thực phẩm...**

1.4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

1.4.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

***. Nhiệm vụ**

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục có kế hoạch áp dụng các thành tố tích cực của Mô hình trường học mới VNEN phù hợp với điều kiện thực tiễn đơn vị trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả;

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

-Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,...vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/học kì.

***. Giải pháp thực hiện**

- Đồng chí PHT, TTCM và đội ngũ GV cốt cán tích cực bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên trong trường, tổ chuyên môn về xây dựng kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển NL và PC cho học sinh.

- Triển khai việc trang trí lớp học trên nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, không gây khó khăn cho cha mẹ học sinh. Năm học này, tiếp tục bổ sung nhân rộng, hoàn thiện mô hình góc Thư viện, góc Thiên nhiên, Hòm thư điều em muốn nói, góc thi đua (*hoàn thành trong tháng 3/2022*);

- Chuyên môn (PHT, TTCM) căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch và tổ chức cho giáo viên trong tổ thực hiện dạy TNXH, Khoa học theo PPBTNB đăng kí thực hiện đảm bảo theo quy định;

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới SHCM, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Tiếp tục vận dụng tính ưu việt của PPDH này áp dụng vào một số bài học của các môn học khác (Toán, Kỹ thuật...) theo hình thức vận dụng một phần hoặc toàn phần tùy theo nội dung dạy học và năng lực của GV.

- Thực hiện môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3, Khoa học lớp 4, lớp 5, tối thiểu 2 tiết/học kì; Đối với môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1, lớp 2 khuyến khích lựa chọn bài học phù hợp để áp dụng.

- GV chủ động trong việc tổ chức dạy học theo chủ đề, PHT sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mĩ thuật một cách hợp lí đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, theo liên cấp giữa giáo viên TH với THCS, để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Tổ chức và tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV và CBQL, thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng trên tài khoản chương trình GDPT 2018;

- Thực hiện có chất lượng các chuyên đề của tổ và cấp trường. Áp dụng có hiệu quả cao các chuyên đề cấp thành phố. Chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc áp dụng các chuyên đề cấp trường, cấp thành phố để đạt hiệu quả cao.

Tham gia đầy đủ và có chất lượng các lớp bồi dưỡng tập huấn dành cho CBQL và GV do các cấp quản lí tổ chức.

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố và tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn cho GV.

- Trong năm học, căn cứ vào nhu cầu bồi dưỡng giáo viên, nhà trường xây dựng kế hoạch mở các chuyên đề cấp tổ, cấp trường như sau:

* Tổ chức các chuyên đề cấp trường:

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Dạy học Toán lớp 5 theo hướng tăng cường phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.	Tháng 10/2021 Tuần 7	Lớp 5	BGH, GV toàn trường
2	Hoạt động trải nghiệm - Lớp 1	Tháng 1/2022 Tuần 19	Lớp 1	BGH, GV toàn trường
3	Ứng dụng Toán vào cuộc sống	Tháng 3/2022 Tuần 25	Lớp 3	BGH, GV toàn trường

* Tổ chức các chuyên đề cấp tổ:

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
-----	----------	-----------	-----	------------

1	Dạy học Tiếng Việt cho học sinh lớp 1	Tháng 12/2021 Tuần 13	Lớp 1	BGH, GV tổ 1,2,3
2	Hát kết hợp vận động cơ thể	Tháng 12/2021 Tuần 15	Lớp 5	BGH, GV tổ 4,5
3	Nâng cao năng lực giảng dạy LTVC theo hướng phát triển năng lực học sinh.	Tháng 12/2021 Tuần 17	Lớp 4	BGH, GV tổ 4,5

* Tham dự các chuyên đề cấp thành phố:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Dạy học trải nghiệm – Sử dụng phòng học Robotic	Tháng 10/2021	TH Trần Hưng Đạo	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Dạy học Tiếng Việt cho học sinh lớp 1	Tháng 11/2021	TH Yên Thanh	BGH, tổ trưởng chuyên môn, GV lớp 1 các trường trong Thành phố
3	Ứng dụng toán học vào cuộc sống	Tháng 12/2021	TH Trung Vương	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
4	Dạy học STEM trong môn Khoa học lớp 5	Tháng 01/2022	TH Trần Phú	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố

Để nâng cao chất lượng dạy học sách giáo khoa lớp 2 theo chương trình GDPT 2018 của trường tiểu học trong thành phố, theo hướng dẫn của phòng GDĐT nhà trường tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm các trường thuộc xã/phường Thượng Yên Công, Phương Đông, Phương Nam, Yên Thanh, Thanh Sơn: Tập trung thực hiện chuyên đề các môn Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 12/2021 (TH Yên Thanh cụm trường).

1.4.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

* Nhiệm vụ:

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 được thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

*** Giải pháp**

- CBGV cần tích cực tự học, tự bồi dưỡng cho mình về dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận PTNL HS; tổ chức các buổi SHCM theo chuyên đề để bàn bạc, thảo luận các vấn đề còn chưa rõ, băn khoăn.

- GV tiếp tục thay đổi thói quen kiểm tra, đánh giá kiểu “học gì - thi nấy” sang cách kiểm tra, đánh giá “Học sinh làm được gì từ những điều đã học?”.

- Đầu năm học, đ/c PHT tổ chức cho GV kí cam kết về chất lượng giáo dục của lớp để phấn đấu trong năm (*hoàn thành trong tháng 9/2021*). Tổ chức bàn giao chất lượng giữa lớp dưới lên lớp trên trong trường ngay sau khi kết thúc năm học.

- Giao trách nhiệm cho đồng chí Phó Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kỹ thuật về thiết lập ma trận đề và biên soạn đề kiểm tra theo ma trận; sử dụng phần mềm hỗ trợ ra đề kiểm tra định kì Intets; Thường xuyên tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, tập trung trao đổi, chia sẻ về phương pháp dạy học và đổi mới các hình thức dạy học để giáo viên sát sao với việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học.

Tổ chức kiểm tra định kì trong năm học 2021-2022 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Ngày 28/10/2021	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Ngày 27, 28, 29/12/2021	
Giữa học kì II	Ngày 17/3/2021	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Ngày 9, 10, 11/5/2021	

1.5. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

1.5.1. Dạy học Ngoại ngữ

- Dạy học Tiếng Anh

*** Nhiệm vụ**

- Đối với lớp 1, lớp 2: Thực hiện 2 tiết/tuần, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018, Công văn số 1314/SGDĐT-GDTH ngày

08/5/2010 của Sở GDĐT và Công văn số 467/HD-PGDĐT ngày 19/5/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018. Lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học, cụ thể: lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tiếp tục triển khai dạy học theo giáo trình Family and friends.

** Giải pháp thực hiện*

- Xây dựng thời khoá biểu môn tiếng Anh hợp lí cho các lớp (ưu tiên bố trí 02 tiết tiếng Anh liền nhau để GV có thời gian luyện các kĩ năng cho HS);

- Tạo điều kiện cho GV tiếng Anh tích cực giao lưu, tham gia SHCM cụm trường để nâng cao năng lực chuyên môn. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh...

- Phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng và phát trên sóng kênh VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể. Sử dụng kho bài giảng này để gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến như Facebook, Zalo, Email ... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh. Khuyến khích các trường bố trí thời khóa biểu học môn tiếng Anh cho lớp 1, lớp 2 thời lượng 01 tiết/tuần với sự hỗ trợ của giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên các môn học khác (trong trường hợp chưa có giáo viên dạy tiếng Anh lớp 1, lớp 2) để giúp học sinh trải nghiệm nhằm hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác dạy và học Tiếng Anh. Sử dụng triệt để và có hiệu quả phòng học ngoại ngữ với các thiết bị giảng dạy đã được trang cấp.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

1.5.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học (trường không học tin học).

1.6. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

1.6.1. Về kế hoạch giáo dục

**. Nhiệm vụ*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây

dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

***. Giải pháp thực hiện**

- Giao cho đ/c Hiệu phó xây dựng kế hoạch giáo dục. Xây dựng thời khóa biểu 100% các lớp học 2 buổi/ngày (10 buổi/tuần) với thời lượng 7 tiết/ngày.

- Buổi 2, tập trung vào việc bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh hoàn thành các môn học, chú ý quan tâm môn Toán và tiếng Việt giúp học sinh biết thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế.

- Giáo viên khi thực hiện các hoạt động giáo dục cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ.

+ Không giao bài tập về nhà cho học sinh.

+ Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa...

Căn cứ vào CSVC, tình hình đội ngũ giáo viên của đơn vị, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày của nhà trường như sau:

(sau khi đã tính số tiết dạy theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018):

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp 1	Số tiết Lớp 2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4,5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.	25 tiết	25 tiết	24 tiết	25 tiết
2	Dạy môn Tiếng Anh (tiếng Anh làm quen)	2	2	4	4
3	Dạy môn Tin học	0	0	0	0
4	Tăng cường dạy toán và tiếng Việt theo công văn 3969/BGDĐT-GDTH	3	3	3	2
5	Tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...	4	4	3	3
	Cộng	34	34	34	34

1.6.2. Về tổ chức bán trú

*. *Nhiệm vụ*

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên;

- Tổ chức ăn ngủ bán trú cho HS đối với những PHHS có đơn đăng kí ăn bán trú đảm bảo theo đúng các quy định về ATTP.

- Đảm bảo đúng quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố; bếp ăn được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

*. *Giải pháp thực hiện*

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú và thực hiện giám sát các quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố đối với đơn vị cung cấp suất ăn cho học sinh.

- Trường tổ chức bán trú cho học sinh theo loại hình (nấu ăn tại trường): Dùng xuất ăn công nghiệp của cửa hàng kinh doanh Ánh Dương, địa chỉ: (Tổ 44b, khu 12, phường Quang Trung, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh). Nhà trường kí hợp đồng với cửa hàng và có đủ hồ sơ; thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn để kiểm tra, đồng thời thực hiện việc giám sát thường xuyên khi nhận các xuất ăn theo đúng thực đơn.

- Nhà trường thực hiện tuyên truyền, lồng ghép VSATTP vào tiết chào cờ, tiết sinh hoạt tập thể... treo tranh ảnh, tờ rơi, áp phích về VSATTP tại khu vực chế biến thực phẩm, phòng ăn của nhà trường để cho phụ huynh và học sinh cùng có trách nhiệm quan tâm.

- Tăng cường quản lý công tác bán trú, thực hiện nghiêm túc nội dung tổ chức bán trú theo các văn bản hướng dẫn của các cấp và phòng ban liên quan. Tiếp tục phối hợp với phụ huynh trong việc cùng nhà trường giám sát chất lượng bữa ăn bán trú.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú phải công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được sự đồng thuận của phụ huynh. Thực hiện quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

3. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

3.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

*. *Nhiệm vụ*

- Tích cực tham mưu các cấp, triển khai rà soát cơ sở vật chất, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018; khắc phục tình trạng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, lớp 2 năm học 2021-

2022; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**. Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện rà soát, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.
- Chuyên môn cần làm tốt công tác điều tra, phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo chính xác về số liệu phục vụ cho công tác phát triển;
- Thường xuyên rà soát đội ngũ, CSVC báo cáo cấp có thẩm quyền theo kế hoạch phát triển năm học.

- Giao đ/c PHT phụ trách CSVC và nhân viên TB-TV thực hiện rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT đầu tư xây dựng thêm các phòng học bộ môn để đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn QG mức độ II và thực hiện chương trình GDPT mới.

3.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

**. Nhiệm vụ*

- Duy trì giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.
- Tiếp tục thực hiện các quy định về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

**. Giải pháp thực hiện*

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025, tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục.

- PHT phụ trách công tác phổ cập giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC đồng bộ hiệu quả. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH.

- Phối hợp tích cực với các trường Mầm non trên địa bàn, thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

- Đảm bảo duy trì sĩ số từ đầu năm học đến cuối năm học, không có HS bỏ học.

3.3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Năm học 2021 - 2022 nhà trường có 01 học sinh dân tộc (HS nói tốt TV)

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

3.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Năm học 2021-2022, nhà trường có 07 học sinh khuyết tật.

**. Nhiệm vụ*

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các lớp có học sinh khuyết tật bố trí sĩ số ít hơn so với quy định; không bố trí nhiều học sinh khuyết tật trong cùng một lớp. Bố trí cơ sở vật chất để làm Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập tại trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cùng địa bàn đã được Sở GDĐT cấp phép hoạt động trong việc tư vấn, tham gia can thiệp, hỗ trợ học sinh khuyết tật tại trường theo nhu cầu của cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

**. Giải pháp thực hiện*

- Triển khai điều tra, vận động trẻ khuyết tật ra lớp: Dựa trên kế hoạch giáo dục phổ cập điều tra trẻ từ 0-14 tuổi trên địa bàn, phát hiện những em khuyết tật để vận động ra lớp học hoà nhập.

- GVCN các lớp rà soát đối tượng học sinh khuyết tật học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngay đầu năm học để nắm bắt tình hình và có các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, giúp đỡ học sinh trong quá trình giảng dạy.

- Rà soát số lượng học sinh khuyết tật trong nhà trường, xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Năm học 2021-2022, nhà trường có 07 học sinh khuyết tật học hòa nhập (01 học sinh khuyết tật nghe, nói; 05 học sinh chậm phát triển trí tuệ; 01 học sinh khuyết tật vận động).

- Tổ chức tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật, tự kỷ tham gia học hòa nhập tại trường;

- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác dạy học giáo dục hòa nhập của nhà trường cùng GVCN lập hồ sơ theo dõi đúng quy định. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch cá nhân, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ. (Hoàn thành tháng 10/2021) GVCN lớp có HS khuyết tật (Lớp 1A, 1B, 2A, 3B, 3C, lớp 4C, lớp 5B). Thường xuyên phối hợp với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh riêng trường hợp em Kiều Tiến Hải khuyết tật nghe - nói học Lớp 5B - GVCN phải có kế hoạch phối hợp với gia đình hỗ trợ quản lý học sinh.

- Chú trọng công tác tư vấn, hỗ trợ về phát hiện, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật chưa có chứng nhận tại đơn vị. Giáo viên chủ nhiệm cần tư vấn với cha mẹ học sinh để học sinh được phát hiện và can thiệp sớm nhằm mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Báo cáo kết quả giáo dục hòa nhập của đơn vị vào cuối học kỳ và năm học về phòng GDĐT (trong báo cáo có gửi kèm các hình ảnh liên quan đến việc tổ chức hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật).

- Giao trách nhiệm cho đồng chí Phí Thị Thu Huyền - kế toán nghiên cứu thực hiện đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật được quy định tại khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ theo hướng dẫn tại công văn số 184/SGD&ĐT-GDTrH ngày 05/8/2016 của Sở GD&ĐT.

3.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ (không có).

4. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên

**. Nhiệm vụ*

- Tích cực tham mưu PGD, UBND thành phố rà soát đội ngũ, bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, để đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; khắc phục tình trạng thiếu hoặc sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo;

- Bố trí, sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện đối với lớp 1 và lớp 2 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường chủ động tìm nguồn giáo viên dạy thay GV nghỉ thai sản và thực hiện một số giải pháp khác để HS các khối được học 9 buổi/tuần.

- Phân công các đồng chí Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó xây dựng kế hoạch kèm cặp giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho 03 đ/c giáo viên mới vào nghề (Đồng chí Tăng Thị Hồng Luyến giúp đỡ đồng chí Phạm Thị Lua; đồng chí Cao Hồng Quý giúp đỡ Đặng Hồng Ngân; đồng chí Đinh Thị Thơm giúp đỡ đồng chí Tô Thị Phương Thảo) giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, công tác chủ nhiệm, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

4.1.1. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình GDPT 2018.

**. Nhiệm vụ*

Triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021. Tổ cốt cán của nhà trường được thành lập theo Quyết định của Phòng GDĐT có trách nhiệm hỗ trợ bồi dưỡng đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

**. Giải pháp thực hiện*

- Lựa chọn giáo viên cốt cán của đơn vị đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 (sẽ thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023).

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi,

khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng (đ/c Lụa, Tứ, Dung).

4.1.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

**. Nhiệm vụ*

Năm học 2021-2022 nhà trường tiếp tục bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2022).

**. Giải pháp thực hiện*

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, đánh giá nhận xét, rút kinh nghiệm để phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại, hạn chế.

- Tổ chức cho giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp tổ, trường, cụm trường... cấp thành phố đảm bảo hiệu quả, chất lượng và an toàn.

5. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

5.1. Nhiệm vụ

Chủ động tham mưu UBND thành phố cân đối, bố trí ngân sách phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

**. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất*

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính để phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Ưu tiên CSVC cho việc dạy học 2 buổi/ngày;

- Tiếp tục duy trì, chỉnh trang khuôn viên trường lớp xanh, sạch, đẹp để phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

**. Thiết bị dạy học*

- Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có, rà soát để mua sắm bổ sung trang thiết bị đã xuống cấp cần thay thế đáp ứng nhu cầu dạy học và điều kiện của nhà trường;

- Tiếp tục duy trì phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH; giáo viên âm nhạc sử dụng có hiệu quả đàn piano KTS, giáo viên tiếng Anh khai thác có hiệu quả các thiết bị dạy học của phòng học ngoại ngữ.

5.2. Giải pháp thực hiện

Tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong nhà trường; đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng.

6. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

6.1. Nhiệm vụ

- BGH nhà trường nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia; Đề án trường, lớp học thông minh; Dự án tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) tiên tiến tại các trường; Ban hành quy định về quản lý, khai thác và sử dụng, đảm bảo 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong trường phải được đưa vào cơ chế quy định về quản lý, khai thác và sử dụng. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên nếu để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình bảo quản, sử dụng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học; tiếp tục thực hiện tốt các chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 805/SGDDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 3456/SGDDĐT- GDTrH ngày 28/12/2018 về tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn số 295/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 về quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh; Công văn số 641/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/3/2019 về kết luận Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm cho các trường tiểu học.

6.2. Giải pháp thực hiện

- Đảm bảo phòng học ngoại ngữ được giáo viên sử dụng triệt để và thường xuyên.

- Đầu tư bổ sung bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm, tích cực sử dụng theo 2 hình thức:

+ Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật...;

+ Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng (tổ chức ở các tiết buổi 2).

- Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất

+ Bố trí kinh phí từ ngân sách và XHHGD để duy trì công trình vườn cây tự quản các lớp và các khu vực chung, tiếp tục giao khoán cho các lớp trong việc chăm sóc, bảo vệ; xây dựng thư viện trong các lớp học;

+ Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền đầu tư, xây dựng các phòng học chức năng;

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát để sửa chữa bổ sung CSVC cho các lớp học đảm bảo cho 100% HS được học 2 buổi/ngày;

- Thiết bị dạy học

+ BGH và nhân viên TV-TB kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (hoàn thành trong tháng 9/2021);

+ Chuyên môn xây dựng kế hoạch Hội thi làm đồ dùng trong học kì II để phát động phong trào tự làm đồ dùng của giáo viên, bổ sung đồ dùng có chất lượng và kho thiết bị của nhà trường;

+ Nhân viên TV-TB tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân để đáp ứng yêu cầu công tác;

+ PHT xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên sử dụng phòng học ngoại ngữ có hiệu quả. Giáo viên tiếng Anh xây dựng kế hoạch và thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học tiếng Anh trong các tiết học đảm bảo 90% số tiết học sinh được học tại phòng học chức năng.

7. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

7.1. Nhiệm vụ

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao cả số lượng, chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng; nâng cao chất lượng tự đánh giá và chất lượng đánh giá ngoài.

Duy trì, bổ sung CSVC, chất lượng giáo dục, hồ sơ minh chứng theo các tiêu chuẩn của công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường Chuẩn QG mức độ II.

7.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra về CSVC, trang thiết bị dạy học theo các tiêu chí công tác kiểm định CLGD cấp độ 3 và trường chuẩn QG mức độ II để cải tạo, bổ sung kịp thời;

- Các nhóm công tác tiếp tục thu thập minh chứng năm học 2020 – 2021, theo các tiêu chuẩn trong Thông tư số 17 của Bộ GD&ĐT và đề xuất giải pháp cải tiến.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

8.1. Nhiệm vụ

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, việc tổ chức triển khai sách giáo khoa, các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 của địa phương, đơn vị

2. Tích cực tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục tiểu học; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường- gia đình và xã hội.

8.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Phát huy hiệu quả các nội dung tuyên truyền trên trang Web thông tin của nhà trường.

9. Thực hiện chế độ báo cáo và công tác thi đua, khen thưởng

9.1. Nhiệm vụ

- Báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 17/01/2022, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 10/6/2022, các báo cáo đột xuất khác của các đơn vị cần thực hiện đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

- Tăng cường công tác giáo dục pháp luật, giáo dục lý tưởng, cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa ứng xử trong đơn vị.

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các đơn vị có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng.

9.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", các cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; "Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm"; thực hiện có hiệu quả các nội dung "Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực";...

- Triển khai đầy đủ các văn bản của hướng dẫn Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT, UBND Thành phố về công tác thi đua khen thưởng đến toàn thể cán bộ, viên chức, lao động.

- Kiện toàn Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

- Thông qua hội nghị CBVCNLD cấp tổ và cấp trường thảo luận về việc đăng ký các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tập thể và cá nhân một cách công khai, đúng người, đúng việc; định kỳ đánh giá hàng tháng, sơ kết, tổng kết cuối kỳ cuối năm học; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua tại đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp "kỷ luật tích cực" để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình,

nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan toả trong cộng đồng.

III. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;
- Huy động trẻ và duy trì sĩ số:
 - + Tỷ lệ huy động: Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;
 - + Không có học sinh tiểu học bỏ học.

2. Công tác phổ cập giáo dục và CMC

Duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCTH đúng độ tuổi mức độ 3.

3. Chất lượng giáo dục

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%
- HS hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Khen thưởng cấp trường: 330 HS/550 HS = 60%

4. Về xây dựng đội ngũ

- 100% CBQL và 100% giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn;
- Xếp loại Chuẩn HT, PHT: Tốt: 02 đ/c/02 đ/c = 100%
- Xếp loại CNNGVTH: Tốt: 65%, khá: 35%, TB: 0%
- Đánh giá viên chức LĐ: HTXS 30% - 35%; HTT 65% - 70%
- Xếp loại BDTX: Hoàn thành: 100%
- Phát triển Đảng viên: Phấn đấu trong năm giới thiệu và kết nạp 02 quần chúng ưu tú vào Đảng.
 - 100% CBGVNV tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy.

5. Về sở sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Trang bị đầy đủ đồ dùng dạy học;
- Xây dựng thư viện đạt thư viện tiên tiến;
 - Duy trì các tiêu chuẩn trường tiểu học chuẩn Quốc gia mức độ II, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

6. Triển khai công tác chuẩn bị thực hiện chương trình GDPT mới

- Đảm bảo về CSVC, TBDH thực hiện chương trình GDPT mới;
- 100% lớp 1,2 được chuẩn bị, tập huấn về phương pháp dạy học của chương trình giáo dục phổ thông mới;
- 100% lớp 1,2 được học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần); tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông về chương trình giáo dục phổ thông mới cho cộng đồng và phụ huynh học sinh.

7. Về thi đua, khen thưởng (Phụ lục 3)

7.1. Danh hiệu cá nhân:

- Bằng khen UBND Tỉnh: 01 đ/c.
- Giấy khen Sở GD&ĐT: 01 đ/c.
- Giấy khen UBND thành phố: 05 đ/c.
- LĐT: 25 đ/c/25 đ/c = 100%.

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 05 đ/c/25 đ/c = 20%.
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 19 đ/c/21 đ/c = 90,5%.
- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 07 đ/c/21 đ/c = 33,3%.

7.2. Danh hiệu tập thể:

- Đơn vị Tập thể Lao động tiên tiến. Đề nghị Chủ tịch UBNDTP tặng Giấy khen.
- Công đoàn: Công đoàn vững mạnh.
- Liên đội: Liên đội vững mạnh. Đề nghị Giấy khen cấp thành phố.
- Chi bộ: Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

I. Lãnh đạo nhà trường (phân công trách nhiệm trong BGH)

1. Hiệu trưởng nhà trường

- Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT về toàn bộ hoạt động chung của nhà trường;

- Quản lý chỉ đạo toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Trực tiếp quản lý chỉ đạo các mặt công tác:

+ Tổ Văn phòng;

+ Công tác chính trị tư tưởng;

+ Quản lý, điều hành công tác Kế hoạch - Tài chính, quản lý thu chi;

+ Quản lý đội ngũ;

+ Quản lý, chỉ đạo công tác kiểm tra;

+ Cải cách hành chính;

+ Quản lý, chỉ đạo tổ chức dạy và học;

+ Quản lý, chỉ đạo công tác xây dựng trường CQG và công tác kiểm định chất lượng;

+ Quản lý chỉ đạo điều hành các bộ phận, các tiểu ban trong nhà trường.

- Chủ tài khoản của trường;

- Chủ tịch (trưởng) các Hội đồng (Ban): Hội đồng Thi đua – khen thưởng, Hội đồng trường, Hội đồng kỉ luật, Hội đồng khoa học, Ban kiểm tra Nội bộ... của trường;

- Tham gia sinh hoạt tại tổ 4,5;

- Giữ mối liên hệ, phối hợp với Đảng ủy, HĐND, UBND phường Phương Nam.

2. Phó Hiệu trưởng

- Tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng kế hoạch;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức Hội nghị cấp tổ; hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận, tham gia ý kiến vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nhiệm vụ theo kế hoạch của nhà trường;

- Trực tiếp tổ chức triển khai và chỉ đạo CB, GV, NV, LD thực hiện nhiệm vụ của nhà trường theo kế hoạch;

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc triển khai và chỉ đạo CB, GV, NV, LD thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Làm Chủ tịch (trưởng) hoặc tham gia các Hội đồng (Ban) theo sự phân công của Hiệu trưởng;

- Thay Hiệu trưởng giải quyết những công việc chung của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Giữ mối liên hệ với các tổ chức: Công an phường Phường Nam.

- Thay mặt hiệu trưởng tham dự các cuộc họp khi được Hiệu trưởng phân công.

* Thực hiện những công việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

3. Thư kí Hội đồng trường

- Ghi chép chi tiết, đầy đủ nội dung các cuộc họp của lãnh đạo mở rộng, Hội đồng sư phạm, Hội đồng trường và các cuộc họp khác khi được triệu tập.

- Phụ trách công tác tổng hợp, thống kê theo yêu cầu công việc.

- Điều hành các công tác của nhà trường khi được uỷ quyền.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thư kí Hội đồng có quan hệ giám sát đối với các thành viên liên quan, có thẩm quyền kiến nghị khen thưởng và kỉ luật giáo viên lên Hiệu trưởng nhà trường.

- Thực hiện những công việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

II. Tổ nhóm chuyên môn

- Chịu trách nhiệm toàn bộ chất lượng dạy học, giáo dục ở tổ khối mình phụ trách. Xây dựng kế hoạch chương trình giảng dạy và giáo dục của tổ.

- Tham mưu cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ khối về xây dựng kế hoạch nhiệm vụ và triển khai thực hiện các hoạt động công tác chuyên môn tổ khối, hội thảo, các chuyên đề, ngày hội, ngày lễ, bán trú, ... của tổ khối.

- Kiểm tra hồ sơ, giáo án (Hồ sơ, sổ sách: 02 lần/tháng; giáo án: 04 lần/tháng), dự giờ tư vấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong tổ về chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện công tác báo cáo hàng tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 03 hàng tháng về hòm thư nhà trường

- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

III. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1. Tổng phụ trách Đội

- Có nhiệm vụ tổ chức, quản lí các hoạt động của Đội Thiếu niên và Sao Nhi đồng, Đội Cờ Đỏ; Đội tự quản ATGT; tổ chức, quản lí hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động tư vấn tâm lí HSTH.

- Phối hợp với GV phụ trách văn nghệ, thể dục tổ chức tốt các hoạt động VHVN, TĐTT.

- Chịu trách nhiệm trong việc báo cáo tổng hợp số liệu liên quan đến công tác Đội TNTP,...

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về công tác Y tế, TĐTT và HĐNGLL khi được phân công;

- Tham gia giảng dạy theo quy định;

- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

2. Chủ tịch Công đoàn

- Lập kế hoạch hoạt động của Công đoàn trình Bí thư chi bộ duyệt, tổ chức thực hiện và báo cáo đúng quy định.

- Phối hợp với BGH nhà trường cùng thực hiện các hoạt động quản lí, phong trào thi đua.

- Phối hợp cùng nhà trường về công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Xây dựng biểu điểm thi đua của nhà trường theo từng đợt thi đua trong năm học. Báo cáo và sơ kết theo đúng quy định.

- Chăm lo đời sống và quyền lợi của thành viên công đoàn, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Triển khai và tham gia đầy đủ các phong trào của công đoàn ngành;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Trưởng ban thanh tra nhân dân

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra

- Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;

- Xác minh những vụ việc xảy ra ở cơ quan;

- Cung cấp thông tin, cử người tham gia khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận các kiến nghị và phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Tham dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của BTTND;

- Tham dự các cuộc họp của BCH CĐCS có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của BTTND.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

4. Bí thư Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh

- Lập kế hoạch hoạt động chi đoàn trình Bí thư chi bộ duyệt.

- Triển khai và tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn các cấp.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần.

- Thực hiện giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 4)

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thành phố xây dựng phòng học chức năng để đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn QG mức độ II.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Phương Nam B. Đề nghị các bộ phận chức năng, các tổ chuyên môn, các cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để chỉ đạo hướng giải quyết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đề ra./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT (Đề báo cáo, phê duyệt);

**TM. BGH NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

- UBND phường (Đề báo cáo);
- Ban giám hiệu (Đề chỉ đạo);
- TTCM, TTVP (Đề thực hiện);
- Công TTĐT;
- Lưu VT;

Lê Thị Tuyết